

Số: /2026/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố
(Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16 áp dụng cho thành phố Đồng Nai;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16); Báo cáo thẩm tra số... /BC-BKTNS ngày tháng năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương trên địa bàn thành phố được quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp của thành phố.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố.
- Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến ngân sách thành phố.

Điều 3. Một số nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của cấp thành phố và cấp xã

1. Đảm bảo thực hiện các chính sách về tiền lương, tiền thưởng do Trung ương ban hành.
2. Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương.
3. Thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội của Trung ương và thành phố ban hành.
4. Chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc, người lao động tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố,
5. Chi hỗ trợ cho một số cơ quan, đơn vị ngành dọc, cơ quan trung ương trên địa bàn thành phố.
6. Nguồn thực hiện chính sách tiền lương của cấp thành phố sau khi đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung tại khoản 1, khoản 4 Điều này theo lộ trình của chính sách tiền lương do Trung ương ban hành và đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, được sử dụng để chi đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

Điều 4. Nội dung chi đặc thù từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của Khu kinh tế đặc biệt

Nguồn thực hiện chính sách tiền lương của Khu kinh tế đặc biệt sau khi đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 3, Hội đồng nhân dân thành phố giao Hội đồng nhân dân Khu kinh tế đặc biệt quy định việc sử dụng nguồn chính sách tiền lương còn dư để chi đầu tư cho dự án kết cấu hạ tầng, nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê và nhà lưu trú tại khu kinh tế đặc biệt.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:
 - a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định;
 - b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện các nội dung chi quy định tại Điều 3 Nghị quyết này đảm bảo phù hợp với lộ trình thực hiện chính sách tiền lương do Trung ương ban hành;
 - c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân Khu kinh tế đặc biệt tham mưu Hội đồng nhân dân Khu kinh tế đặc biệt triển khai quy định tại Điều 4 Nghị quyết này;
 - d) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Hội đồng nhân dân Khu kinh tế đặc biệt có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Điều 4 Nghị quyết này theo quy định.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm

2. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp các quy định tại Nghị quyết này khác với các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản của cơ quan trung ương thì thực hiện theo các quy định đó hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Cục KTVB&TCTHPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- VKSND, TAND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

